

Số: 01/ BC-TGD/2024

Ea Súp, ngày 26 tháng 08 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

*Kính thưa: Quý vị cổ đông!
Quý vị đại biểu!*

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần mía đường Đắk Lắk;
Căn cứ Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Tổng Giám đốc được HĐQT phân công, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần mía đường Đắk Lắk trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động niên độ 2023-2024 và kế hoạch, nhiệm vụ niên độ 2024-2025 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NIÊN ĐỘ 2023 – 2024;

1. Công tác sản xuất mía nguyên liệu.

1.1/ Đánh giá tình hình chúng về công tác nguyên liệu niên vụ 2023-2024:

a. Thuận lợi:

Giá đường ổn định ở mức cao, giá mía niên vụ 2023-2024 bình quân 1.122.429 đồng/tấn, cao hơn vụ trước 65.000 đồng/tấn đa số các hộ nông dân đều có lãi nên rất phấn khởi, thuận lợi trong công tác đầu tư phát triển diện tích, đầu tư chăm sóc mía cho những năm kế tiếp, vùng nguyên liệu của Công ty ngày càng ổn định, bền vững hơn.

Vùng nguyên liệu của Công ty độc lập không có sự cạnh tranh thu mua từ các nhà máy trong khu vực, vì vậy Công ty chủ động trong công tác điều hành thu mua nguyên liệu nên mía đưa về nhà máy có chất lượng tốt, giá mía hợp lý nên công tác sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao.

Công tác đầu tư trồng mới thuận lợi do nguồn tài chính của Công ty ổn định, đáp ứng vốn kịp thời cho công tác giải ngân, bên cạnh đó quỹ đất nhiều, nông dân có động lực phát triển diện tích vì vậy Công ty có điều kiện thuận lợi chọn các khu vực thích hợp để đầu tư.

Công ty vào vụ sớm so với các nhà máy trong khu vực nên thuận lợi trong việc huy động công đồn chặt, bốc mía vào đầu vụ.

b. Khó khăn:

- Trong thời điểm mía sinh trưởng và phát triển (tháng 7,8,9/2023) mưa quá nhiều, mía bị ngập úng dẫn đến công tác chăm sóc mía gặp nhiều khó khăn nên mía có năng suất bình quân thấp hơn những năm trước đây.

- Vào vụ thu hoạch (từ tháng 11 đến khi kết thúc vụ) thời tiết nắng nóng liên tục dẫn đến mía nhanh khô, tỷ lệ mía cháy nhiều (28.000 tấn mía cháy), chất lượng mía suy giảm nhanh nên hiệu quả thu hồi thấp hơn các vụ trước.

- Thời điểm sau tết Nguyên đán sản lượng mía còn ít (gần 40.000 tấn) cùng với thời tiết nắng nóng gay gắt nên nhân công ngoài tỉnh không lên đồn chặt dẫn đến công tác thu hoạch mía gặp nhiều khó khăn, mía đưa về không đủ cho công suất của Nhà máy nên

thời vụ sản xuất kéo dài.

1.2/ Công tác tổ chức thu mua nguyên liệu mía niên vụ 2023-2024:

Đầu vụ sản xuất 2023-2024 thời tiết thuận lợi nên công tác thu hoạch mía khá ổn định, đáp ứng đủ cho công suất nhà máy. Công đồn chặt, xe vận chuyển được bố trí phù hợp nên hạn chế được lượng mía tồn trên bãi.

Niên vụ 2023-2024 Công ty bốc mía lên phương tiện vận chuyển 100% bằng thủ công nên đã khắc phục được tồn tại trong khâu ép của vụ trước. Tuy nhiên, sau tết nguyên đán việc huy động công lao động gặp nhiều khó khăn nên mía đưa về nhà máy không kịp tiến độ sản xuất.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản của công tác nguyên liệu niên vụ 2023-2024 được thể hiện ở bảng sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Diện tích trồng mía	Ha	4.530	4.386,2	96,82%
2	Năng suất	Tấn/ha	60,0	57,8	96,33%
3	Tổng sản lượng mía	Tấn	260.000	253.635	97,55%
-	Sản lượng mía chế biến	Tấn	240.000	219.682	91,53%
-	Sản lượng mía giống	Tấn	20.000	27.000	135,00%
-	Sản lượng mía bán 333	Tấn		6.953	
4	Tỷ lệ thu hồi công nợ	%	100	107,44	Vượt 7,44 %

1.3/ Công tác đầu tư phát triển diện tích mía nguyên liệu chuẩn bị cho vụ 2024-2025:

- Công tác kiểm kê diện tích mía nguyên liệu:

Trạm NL	Mía gốc (ha)			Mía trồng mới (ha)	Diện tích thu mua vụ 24-25
	Vụ 23-24	Phá gốc	Còn lại		
Trạm 6 (Easup)	1.928,9	744,2	1.184,7	880,9	2.125,6
Trạm 7 (Easup)	2.457,3	928,8	1.528,5	1.361,2	2.886,2
Tổng cộng	4,386,2	1.673	1.713,2	2.242,1	5.011,8

- Tình hình sinh trưởng mía nguyên liệu:

+ Mía trồng mới: Thời tiết đầu năm 2024 khá tiêu cực, nắng nóng gay gắt nên nhiều diện tích mía đã bị khô héo. Tuy nhiên, đến cuối tháng 05/2024 lượng mưa đã ổn định, mía sinh trưởng khá, trong những tháng kế tiếp nếu thời tiết vẫn ổn định như thời gian vừa qua thì sản lượng bình quân sẽ đạt khoảng 65 -70 tấn/ha.

+ Mía gốc: Do thời tiết nắng hạn từ tháng 11/2023 kéo dài đến 05/2024 nên nhiều diện tích mía gốc tái sinh kém, tỷ lệ chết gốc nhiều nên mía gốc phát triển không tốt như những năm trước, dự kiến năng suất bình quân chỉ đạt khoảng 45-50 tấn/ha.

+ Công tác đầu tư cầu Suối Tre đã hoàn thành tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu hoạch mía tại khu vực bên C1. Tuy nhiên, vụ vừa qua Công ty chưa dám đẩy mạnh công tác đầu tư tại khu vực này do đất rừng, khu vực này các cơ quan chức năng đang kiểm tra, tuần tra nghiêm ngặt để hạn chế các hộ dân trồng mía trên đất rừng.

1.4/ Công tác thu hồi công nợ đầu tư nguyên liệu:

- Tổng nợ đầu tư vụ 2023-2024: **120.618.356.864 đồng.**

Trong đó:

+ Nợ trong hạn:	88.562.509.000 đồng
+ Nợ quá hạn vụ 21-22:	2.238.389.131 đồng
+ Nợ quá hạn vụ 22-23:	677.000.000 đồng
+ Nợ đã được ĐHCĐ phê duyệt xóa	29.140.458.733 đồng
- Kế hoạch thu nợ vụ 2023-2024:	78.742.805.500 đồng
- Tổng thu:	84.597.815.879 đồng.

Trong đó:

+ Thu trong hạn:	82.681.047.500 đồng
+ Nợ quá hạn:	1.075.965.000 đồng
+ Nợ đã xóa	840.803.379 đồng
- Công nợ còn lại đến ngày 30/06/2024:	36.020.540.985 đồng

Trong đó:

+ Nợ trong hạn:	5.801.753.500 đồng
• Nợ trong hạn còn diện tích mía:	5.498.253.500 đồng.
• Nợ trong hạn hết diện tích mía:	303.500.000 đồng.
+ Nợ quá hạn vụ 21-22 và 22-23:	1.839.424.131 đồng
+ Nợ quá hạn vụ 2023-2024:	79.708.000 đồng
+ Nợ đã xóa	28.299.655.354 đồng

2. Công tác sản xuất chế biến đường;

- Đánh giá dây chuyền thiết bị: Niên vụ 2023-2024 máy móc, thiết bị công nghệ vận hành ổn định, tuy lực lượng lao động tay nghề chưa đảm bảo (do lực lượng lao động có tay nghề nghỉ nhiều), nhưng nhà máy vẫn bảo đảm hiệu suất an toàn thiết bị so với kế hoạch, Tổng thời gian sản xuất 97 ngày; Công suất ép bình quân 2.266 tấn mía/ngày;

- Kết quả sản xuất chế biến đường:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH vụ 23-24	TH vụ 23-24	TH vụ 22-23	So sánh TH vụ này với TH vụ trước	So sánh TH với KH vụ này
1	Sản lượng đường nhập kho	Tấn	23.250	21.992,65	20.735	106,1%	94,6%
2	Tỷ lệ mía sạch/đường	M/đ	≤ 9,2	9,22	9,11	0,11	0,02
3	Chỉ tiêu về tổn thất						
	- Tổn thất đường qua bã	%	≤ 5,47	4,85	5,29	-0,44	-0,62
	- Tổn thất đường qua bùn	%	≤ 0,75	0,606	0,713	-0,11	-0,144
	- Tổn thất đường qua mật rỉ	%	≤ 8,58	9,523	8,64	0,88	0,943
	- Tổn thất không xác định	%	≤ 0,51	0,395	0,65	-0,26	- 0,12
	Tổng tổn thất	%	≤ 15,31	15,374	15,29	0,084	0,064
4	Hiệu suất sản xuất						
	+ Hiệu suất an toàn thiết bị	%	≥ 99	96,01	95,4	0,61	-2,99
	+ Hiệu suất ép hiệu chỉnh	%	≥ 95,65	95,97	95,64	0,33	0,32
	+ Hiệu suất tổng thu hồi hiệu chỉnh	%	88,53	89,023	88,376	0,65	0,493
5	Công suất ép B/q	TMN	≥ 2.350	2.266	2.338	-72	-84
7	Tiêu hao hóa chất chủ yếu						

	+Vôi	Kg/t	25	17,055	17,566	-0,511	-7,95
	+Luru huỳnh	Kg/t	8	5,644	7,234	-1,59	-2,356
	+H3PO4	Kg/t	2	0,975	1,671	-0,696	-1,025
	+NaOH	Kg/t	0,015	0,011	0,012	-0,001	-0,004

- Đánh giá công tác chế biến:

+ Một số chỉ tiêu không đạt kế hoạch như: Sản lượng đường, năng suất ép B/q, tỷ lệ mía sạch/đường, hiệu suất an toàn thiết bị...

+ Chất lượng đường thành phẩm ổn định (*độ màu đạt BQ 115 IU vụ 22-23 là 105 IU*). Lượng đường hạt trung chiếm 47,91 %, vụ 22-23 không sản xuất. Không có nôi đường nào phải hồi dung nấu lại.

+ Pol bã ; pol mật C có giảm hơn so KH và vụ 22-23.

+ Tiêu hao vật tư hóa chất hầu hết thấp hơn kế hoạch và so với vụ 22-23. Đặc biệt các chủng loại hóa chất chính như: Vôi, luru huỳnh, Axit H3PO4, các chủng loại hoá chất tẩy màu (*Talomel*); Phá bọt; Soda đều không sử dụng;

- Nguyên nhân:

+ Thời tiết vào vụ đến trước tết nguyên đán khá thuận lợi (*NS ép BQ 2.412 TMN*), mía nguyên liệu thu hoạch đủ cho sản xuất, thời gian chờ mía giảm nhiều so với vụ 2022-2023 tạo thuận lợi cho công tác chế biến. Tuy nhiên như phần 1 đã trình bày, do ảnh hưởng của nắng nóng, khô hạn nên lượng mía cháy lớn, thời gian sau tết Nguyên đán nhân công đồn chặt thiếu hụt nên thời gian chờ mía nhiều làm giảm năng suất ép bình quân toàn vụ.

+ Công tác thu hoạch không dùng máy gắp mía, nên dây chuyền thiết bị hoạt động sản xuất được ổn định. Hạn chế được nhiều hư hỏng và sự cố thiết bị.

+ Cán bộ quản lý nhà máy linh hoạt trong công tác điều hành, bám sát dây chuyền công nghệ giảm thiểu tốt về tiêu hao hóa chất, tổn thất đường trong các công đoạn. Đội ngũ lao động mới dần thích ứng công việc chuyên môn và vận hành thiết bị; công nghệ ngày một tiến bộ.

+ Công tác bảo dưỡng sửa chữa đã khắc phục, cải tiến nhiều nhược điểm gây ra sự cố và ảnh hưởng đến thu hồi, chất lượng sản phẩm trong dây chuyền thiết bị: (*cải tiến hệ thống giảm tốc bàn lùa; thay thế các thiết bị hay bị sự cố của vụ trước; xích băng tải các loại...*) Thời gian BDSC kịp thời cho sản xuất, Dây chuyền không xảy ra tình trạng sự cố lớn gây ảnh hưởng đến chất lượng mía thu hoạch.

+ Công tác quản lý nhà máy ngày một ổn định, cán bộ quản lý bám sát việc vận hành dây chuyền, linh động trong công tác điều chỉnh công nghệ phù hợp với chất lượng mía từng giai đoạn. Toàn bộ công nhân bố trí đi ka 12h. Giảm việc tiếp nhận lao động mới, các cương vị lao động được ổn định hơn, thu nhập của người lao động được tốt hơn. Với sự chỉ đạo của ban Tổng Giám đốc. Công tác quản lý sản xuất ngày một nâng cao nên đã góp phần đạt được kết quả nêu trên.

+ Tiêu hao hóa chất giảm; Ngoài việc mía đáp ứng đủ cho nhà máy, Cùng với công tác quản lý vận hành của công nhân ngày một tiến bộ. Công tác tiêu thụ sản phẩm khách hàng không đòi hỏi độ màu đường thấp; Công tác lựa chọn các đơn vị cung cấp hóa chất, có chất lượng tốt (*vôi; luru huỳnh...*). Cũng góp phần lớn vào việc giảm tiêu hao.

3. Công tác Tổ chức lao động tiền lương;

- Về lao động:

+ Đối với khu vực văn phòng: Hiện tại đang ổn định, các cương vị làm việc ngoài chuyên môn phụ trách còn kiêm nhiệm một số công việc khác nhưng vẫn bảo đảm.

+ Đối với khu vực nhà máy: Với tình hình nhân lực lao động hiện tại nhà máy duy trì làm việc 2 ca trong thời gian sản xuất. Ban lãnh đạo Công ty đã có nhiều chính sách hỗ trợ người lao động (*lương chờ việc, các khoản bảo hiểm, thưởng v.v...*); Nên bước đầu đã dần ổn định. Tuy nhiên với điều kiện đặc biệt khó khăn, của vùng sâu, vùng xa; đường sá đi lại khó khăn; thời tiết khí hậu khắc nghiệt, công tác tuyển chọn những lao động có trình độ kỹ thuật; chuyên môn còn gặp khó khăn. Một số lao động cũ đã đến tuổi nghỉ hưu theo chế độ. Trong thời gian qua đã có 03 lao động kỹ thuật, tay nghề cao xin nghỉ việc (*02 CN nấu nghỉ hưu và 01CN cơ khí*). Nhằm ổn định nguồn lao động lâu dài, Công ty cần tiếp tục tuyển chọn nhân lực, sắp xếp; hướng dẫn, đào tạo công nhân viên mới trong điều hành quản lý các tổ, vận hành dây chuyền sản xuất và có hướng đào tạo dự phòng cho các cương vị vận hành chính đòi hỏi kỹ thuật cao.

- Về tiền lương và các chế độ đối với người lao động:

+ Quỹ tiền lương niên độ 2023-2024 được HĐQT duyệt: 22,628 tỷ đồng, Tổng quỹ tiền lương thực chi niên độ 2023-2024 là 21,530 tỷ đồng,

+ Thu nhập bình quân của người lao động niên độ 2023-2024: Nhờ Công ty hoạt động SXKD có hiệu quả nên mức thu nhập bình quân của người lao động cũng được tăng lên 777.000 đồng/người/tháng so với số thực hiện niên độ 2022-2023, Mức lương bình quân niên độ 2023-2024 là 9.107.000 đồng/người/tháng.

+ Nguyên nhân: Niên vụ 2023-2024 sản lượng mía ép nhiều hơn, thời gian sản xuất kéo dài hơn niên vụ trước, lương trong vụ cao hơn lương ngoài vụ, ngoài ra niên vụ 2023-2024 có thưởng thêm một tháng lương trước khi vào vụ sản xuất (tổng cộng là 15 tháng lương), niên vụ trước tổng cộng là 14 tháng lương.

- Các chế độ hỗ trợ: Công ty luôn chăm lo đến việc làm và thu nhập của người lao động, tiền lương được thanh toán đầy đủ và kịp thời, các chế độ như Bảo hiểm, ốm đau, thai sản, bồi dưỡng độc hại, thời gian chờ việc vẫn có lương, hỗ trợ 50% mức đóng bảo hiểm, trợ cấp thôi việc, nâng lương, nâng bậc... Công ty đều thực hiện bằng hoặc tốt hơn quy định của nhà nước;

- Công tác môi trường; ATVSLĐ; PCCN:

+ Công tác ATVSLĐ: Công ty thực hiện đúng quy định của pháp luật về việc tập huấn an toàn lao động - an toàn hóa chất cho người lao động. Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cũng như kiểm tra sức khỏe cho người lao động trước khi vào vụ sản xuất, trong quá trình sản xuất luôn đảm bảo an toàn lao động.

+ Công tác PCCC: Công ty thực hiện đúng quy định của pháp luật về việc huấn luyện PCCC và CNCH, việc quản lý hồ sơ sổ sách về PCCC bảo đảm yêu cầu.

+ Công tác môi trường: Triển khai, thực hiện các nội dung theo biên bản kiểm tra của chi cục kiểm soát ô nhiễm môi trường và chỉ đạo của Tổng Giám Đốc về việc đầu tư; thực hiện và duy trì tốt công tác môi trường, tuân thủ đúng theo quy định pháp luật. Đã triển khai lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải khí thải tự động; liên tục theo Nghi

định 40/2019/NĐ-CP và Thông tư 10/2021/TT-BTNMT thời gian hoàn thiện trước 31/12/2024.

4. Công tác tiêu thụ sản phẩm

Niên độ 2023-2024 công tác tiêu thụ sản phẩm và các phụ phẩm khá thuận lợi. Ban điều hành thực hiện đúng chính sách bán hàng được Hội đồng quản trị phê duyệt, đến thời điểm 30/06/2024 Công ty đã bán hết hàng đường tồn kho.

5. Công tác tài chính

Công tác Tài chính của Công ty được quản lý chặt chẽ, tình hình tài chính minh bạch, lành mạnh, vốn được bảo toàn, đảm bảo lợi ích của cổ đông và người lao động. Công tác thông tin, báo cáo kịp thời, quyết toán đúng theo quy định.

6. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu:

Công ty cổ phần mía đường Đắk Lắk đã nỗ lực vượt qua khó khăn, triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và Nghị quyết, Quyết định của HĐQT niên độ 2023-2024. Kết quả như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện niên độ 2022-2023	Niên độ 2023-2024		So sánh	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH niên độ này- TH niên độ trước	TH niên độ này – KH niên độ này
1. Sản lượng đường tiêu thụ	Tấn	20.655,8	23.337,84	22.034,39	1.378,59	-1.303,45
2. Sản lượng mật tiêu thụ	Tấn	6.017,00	10.120,00	13.474,51	7.457,51	3.354,51
4. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đ	490,24	458,71	554,49	64,25	95,78
5. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	121,47	50,58	215,00	93,53	164,42
6. Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đ	120,62	49,78	213,83	93,21	164,05

Niên vụ 2023-2024 mặc dù sản lượng mía ép và sản lượng đường sản xuất không đạt kế hoạch đề ra, nhưng với sự hỗ trợ tích cực của khách hàng truyền thống trong công tác tiêu thụ, sự nỗ lực của Ban điều hành trong việc phấn đấu hạ thấp giá thành, từ đó đã mang lại hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty niên độ 2023-2024 thay đổi một cách ngoạn mục, lợi nhuận sau thuế vượt 329,55% so với kế hoạch, nộp ngân sách cho nhà nước 26,16 tỷ đồng.

II. KẾ HOẠCH SXKD NIÊN ĐỘ 2024 – 2025

1. Nhận định tình hình chung

Theo báo cáo của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), Kinh tế Việt Nam được kỳ vọng tăng trưởng với nhịp độ vững chắc trong năm 2024 & 2025, bất chấp môi trường toàn cầu còn nhiều thách thức. Tuy nhiên, rủi ro từ tốc độ phục hồi kinh tế chậm ở các nước là đối tác thương mại lớn của Việt Nam, những bất ổn địa chính trị toàn cầu và các

hạn chế mang tính cơ cấu của kinh tế trong nước có thể ảnh hưởng đến triển vọng tăng trưởng này.

Theo Hiệp hội Mía đường Việt Nam, niên vụ 2024-2025 ngành mía đường có nhiều dự báo tích cực, diện tích trồng và sản lượng mía, sản lượng đường có khả năng đều tăng; Giá đường tại Việt Nam hiện đang duy trì ở mức cao, tuy nhiên thời gian được áp dụng các biện pháp phòng hộ thương mại sắp hết - rủi ro cạnh tranh không lành mạnh từ đường nhập khẩu sẽ quay trở lại nếu không sớm có các biện pháp phòng hộ quyết liệt.

Nạn buôn lậu và gian lận thương mại mặt hàng đường vẫn chưa được kiểm soát triệt để ảnh hưởng lớn đến giá đường trong nước và công tác tiêu thụ của Công ty.

Khí hậu biến đổi, khô hạn, nắng nóng tại địa bàn Easup diễn ra cực kỳ gay gắt ảnh hưởng nặng nề đến năng suất, sản lượng mía.

Từ những ảnh hưởng tích cực cũng như tiêu cực kể trên, niên vụ 2024-2025 Công ty cổ phần mía đường Đắk Lắk tiếp tục đối mặt với những khó khăn, thách thức. Để tạo nền tảng tiếp tục phát triển bền vững trong tình hình mới, chúng ta cần phải chủ động tự đổi mới, có các giải pháp, đổi sách phù hợp với thực tế, tập trung nguồn lực đầu tư phát triển cây mía theo chiều sâu, tăng cường áp dụng tổng hợp các biện pháp thâm canh, giống, phương pháp trồng, chăm sóc và ổn định giá cả thu mua mía, tiết giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh để có thể đáp ứng tốt hơn với mọi khó khăn thách thức.

2. Một số chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch sản xuất kinh doanh niên độ 2024-2025

Để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được ổn định với những mục tiêu, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh niên độ 2024-2025, đồng thời dự báo trước những khó khăn do thị trường, giá cả các nguyên vật liệu, tác động của biến đổi khí hậu... Ban điều hành đề ra phương hướng hoạt động SXKD niên độ 2024-2025, với một số chỉ tiêu cơ bản sau:

- Doanh thu thuần: 459,00 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 119,00 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 118,00 tỷ đồng

Kính thưa: **Quý vị cổ đông!**
Quý vị đại biểu!

Niên vụ 2023 – 2024, với sự ủng hộ tích cực, giám sát chặt chẽ của HĐQT, sự gắn bó và phấn đấu nỗ lực của người lao động, Công ty cổ phần Mía đường Đắk Lắk đã từng bước vượt qua những khó khăn, hoàn thành tốt chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông giao.


Với những thuận lợi, khó khăn đặt ra trước mắt, niên vụ 2024 – 2025 tập thể Ban điều hành sẽ tập trung trí tuệ, tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm và mong muốn tiếp tục nhận được sự giúp đỡ, tạo điều kiện của HĐQT và Quý Cổ đông để hoàn thành tốt nhiệm vụ, mục tiêu đã đề ra, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Trên đây là báo cáo của Ban điều hành Công ty cổ phần mía đường Đắk Lắk báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Kính trình Đại hội./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ TN 2024;
- HĐQT; BKS;
- Lưu: VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Bá Thành